

Bản án số: 192/2019/HS-PT
Ngày 28 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương;
Bà Hoàng Thị Thu Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 367/2018/TLPT-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Hồ Hữu D; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2018/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện N.

Bị cáo có kháng cáo: Hồ Hữu D, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1974 tại Nghệ An; nơi đăng ký thường trú: Thôn B, ấp A, xã B, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Quyết Th và bà Hồ Thị Th; có vợ tên Tô Thị Thu V và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 20/2019/LCĐKNCT ngày 20-5-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Hồ Hữu D là nhân viên lái xe thuê cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên H và có giấy phép lái xe theo quy định. Vào lúc 10 giờ ngày 18/5/2018, D điều khiển xe ô tô biển số 60C-359.XX đi đổ đá xây dựng cho Công ty T thuộc Khu Công nghiệp Nh, huyện Nh. Sau khi đổ đá xong, D điều khiển xe chạy trên đường T theo hướng phà C đi huyện L (đường một chiều) trên làn đường thứ nhất (dành cho xe ô tô). Khi xe đến Km 03 + 900 đường T, D điều khiển xe lấn sang làn đường thứ hai (dành cho xe mô tô), để tránh xe ô tô phía trước đang quay đầu xe; ngay thời điểm này, cùng chiều, phía bên phải có chị Võ Thị Kim Ph đang điều khiển xe mô tô lưu thông, cản chắn bên phải trước bên phải xe ô tô do D điều khiển va quệt vào tay lái bên trái xe mô tô, làm cho chị Ph ngã xuống đường tử vong.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 18/5/2018 của Công an huyện Nh, đã xác định như sau:

- Xe ô tô tải biển số 60C-359.XX sau tai nạn dừng lại ở vị trí cuối cùng trên làn đường thứ hai và trên mép đường bên trái, đầu xe hướng về huyện L. Từ mép ngoài của lốp bánh xe bên phải nơi tiếp xúc với đường, cách mép đường bên phải là 5,10m. Từ mép ngoài của lốp bánh xe ngoài cùng của bánh xe sau cùng bên phải nơi tiếp xúc với mặt đường, cách mép đường bên phải 4,70m.

- Vết phanh bánh sau bên trái xe ô tô tải biển số 60C-359.XX để lại trên làn đường thứ nhất hướng từ phà C đi huyện L, vết phanh có màu đen dài 8,4m, từ điểm đầu mép bên trái của vết phanh cách mép đường bên phải là 3,10m. Từ điểm cuối bên trái của cuối vết phanh cách mép đường bên phải là 3,10m, cách trục bánh xe sau cùng bên trái của xe ô tô tải biển số 60C-359.XX về hướng huyện L 38,90m chệch sang lề trái.

- Vết phanh bánh sau bên phải xe ô tô tải biển số 60C-359.XX để lại trên làn đường thứ nhất hướng từ phà C đi huyện L, vết phanh có màu đen dài 7,60m, từ điểm đầu mép bên phải của vết phanh cách mép đường bên phải là 0,75m, cách điểm đầu mép bên trái của đầu vết phanh là 2,50m hướng đi huyện L chệch sang lề trái. Từ điểm cuối mép bên phải cuối vết phanh cách mép đường bên phải là 0,75m, cách điểm cuối mép đường bên trái cuối vết phanh hướng từ đi huyện L là 2,90m, chệch sang lề trái cách trục bánh xe sau cùng bên phải của xe ô tô tải biển số 60C-359.XX về hướng huyện L 40,60m chệch sang lề trái.

- Xe mô tô biển số 60Y-57XX sau tai nạn ngã ở bên trái vị trí cuối cùng trên làn đường thứ nhất, đầu xe hướng về huyện L. Từ trục bánh trước cách mép đường bên phải 0,90m, bánh sau cách trục bánh sau cùng bên phải của xe ô tô tải biển số 60C-359.XX hướng về huyện L 48,70m chệch sang lề trái, trục bánh sau của xe cách mép đường bên phải là 0,20 m

- Vết cày xe mô tô biển số 60Y-57XX trên làn đường thứ nhất hướng từ phà C đi huyện L kéo dài đến vị trí góc chân trước bên trái, vết cày dài 11,50m. Từ điểm đầu của vết cày cách mép đường bên phải là 0,20m, cách điểm đầu mép bên trái của đầu vết phanh hướng huyện L là 14,30m.

Tại Biên bản khám nghiệm xe vào lúc 12 giờ ngày 18/5/2018, xác định có các dấu vết sau (dấu vết phương tiện theo hướng từ sau ra trước):

- Khám nghiệm ô tô tải biển số 60C-359.XX: Mặt ngoài của $\frac{1}{2}$ vè chắn bùn bánh xe trước bên phải có vết trầy xước nhựa, sạch bụi, liền mạch theo hướng từ dưới lên trên, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải do va chạm với đầu tay lái của xe mô tô biển số 60Y-57XX. Từ điểm bắt đầu của vết cách đất 91,5cm, cách vuông góc ra thân xe bên phải là 13cm. Từ điểm cao nhất của vết cách đất 93,5cm cách vuông góc ra thân xe bên phải là 13cm. Từ điểm thấp nhất của vết cách đất 81cm cách vuông góc ra thân xe bên phải là 01cm. Từ điểm cao nhất của vết trầy xước nhựa nói trên cách 5cm về hướng ra ngoài thân xe bên phải và chéch từ dưới lên trên có vết chà xước, sạch bụi, theo hướng từ trái sang phải, phạm vi 13cm x 08cm. Điểm đầu của vết cách đất 95cm, điểm cuối của vết cách đất 96,5cm.

- Khám nghiệm xe mô tô biển số 60Y-57XX (dấu vết phương tiện theo hướng từ sau ra trước):

+ Ốp nhựa chụp đèn chiếu sáng và đèn chuyển tín hiệu bị vỡ.

+ Ốp nhựa đầu xe bên trái ở cạnh trước có vết mài mòn nhựa do ma sát với đường, dài 14cm, cách đất 103cm.

+ Đầu tay lái bên trái ở phía trước có vết cao su bị ma sát với mặt đường, cuộn cao su theo hướng từ trước ra sau cách đất 96cm, ở phía sau có vết chà xước cuộn cao su theo hướng từ sau ra trước, từ phải sang trái, phạm vi 2,5cm x 3cm, cách đất 96cm do va chạm với vè chắn bùn bánh xe ô tô tải biển số 60C-359.XX.

+ Mặt ngoài đèn vàng trên ốp nhựa hộc xe trước bên trái bị mài mòn, trầy xước nhựa do ma sát với mặt đường; vết trầy xước theo hướng từ trước ra sau, phạm vi 05cm x 4cm, điểm thấp nhất cách đất 66cm.

+ Góc chân trước bên trái bị cong theo hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, đầu góc chân có dấu mài mòn kim loại do ma sát với mặt đường, cách đất 70cm.

+ Mặt ngoài bên trái của lớp bánh xe sau có vết chà xước cao su dọc theo bánh xe do ma sát với mặt đường.

+ Về chấn bunn bánh sau bị gãy cùng với biển số xe, rơi ra khỏi vị trí thân xe.

2. Kết luận giám định:

Tại Bản Kết luận giám định pháp y số: 144/TT/2018 ngày 14/6/2018 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của chị Võ Thị Kim Ph là do đa chấn thương, cụ thể:

- Chấn thương ngực gây gãy cung trước xương sườn từ số 1 đến số 10 bên phải, gãy cung sau xương sườn số 1 đến số 7 bên trái, gãy xương đòn phải, rách cơ hoành, đứt lìa phế quản gốc và động mạch phổi, dập rách nhu mô phổi dẫn đến chảy máu khoang ngực

- Chấn thương bụng gây vỡ lách phức tạp nhiều đường, dẫn đến chảy máu ổ bụng.

3. Về dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo D đã bồi thường 50.000.000 đồng và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên H đã bồi thường 20.000.000 đồng.

4. Vật chứng vụ án:

01 xe ô tô biển số 60C-359.XX và 01 xe mô tô biển số 60Y-57XX có giấy tờ hợp pháp đã giao trả cho chủ sở hữu.

5. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2018/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nh, đã quyết định tuyên bố bị cáo Hồ Hữu D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo D 01 (một) năm tù; thời hạn tù tính ngày chấp hành hình phạt. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về bồi thường dân sự, cấp dưỡng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

6. Kháng cáo:

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, bị cáo Hồ Hữu D kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

7. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho

bị cáo; mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về lý lịch của bị cáo:

- Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng đều xác định bị cáo Hồ Hữu D có nơi đăng ký thường trú: Ấp **B**, xã B, huyện Tr. Tuy nhiên, hộ khẩu của bị cáo (bút lục số 22 và 23), thể hiện nơi đăng ký thường trú: Thôn B, ấp **A**, xã B, huyện Tr. Tòa án cấp phúc thẩm đã tiến hành xác minh, ngày 20/5/2019, Công an xã B cung cấp thông tin, thể hiện bị cáo Hồ Hữu D có nơi đăng ký thường trú: Thôn B, ấp A, xã B, huyện Tr; do đó, sửa bản án sơ thẩm về phần này.

- Cấp sơ thẩm xác định bị cáo Hồ Hữu D không có tiền án, tiền sự; tuy nhiên, hồ sơ chuyển đến cấp phúc thẩm không có tài liệu Trích lục tiền án, tiền sự. Sau khi yêu cầu, cấp sơ thẩm đã bổ sung tài liệu, chứng cứ, thể hiện: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2012/HS-ST ngày 27/4/2012, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai, đã xử phạt Hồ Hữu D 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 năm; bị cáo đã chấp hành xong bản án; đồng thời, số tiền đánh bạc trong vụ án là dưới 5.000.000 đồng; căn cứ Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số: 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số: 12/2017/QH14, không đưa nội dung này vào nhân thân của bị cáo Hồ Hữu D.

Cấp sơ thẩm có vi phạm thủ tục tố tụng trong việc xác định đặc điểm về nhân thân của bị cáo; tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm đã bổ sung đầy đủ nên không cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Hữu D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo điều khiển xe ô tô tải (loại xe ben) lấn sang làn đường dành cho xe mô tô, cản chắn bên phía trước bên phải xe ô tô do D điều khiển va quệt vào tay lái bên trái xe mô tô, làm cho bị hại ngã xuống đường tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại Khoản 1, Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 260 của Bộ luật

Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[3] Về kháng cáo:

3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

3.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Cấp sơ thẩm xác định: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần cho gia đình bị hại và đại diện gia đình bị hại làm đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; cha của bị cáo ông Hồ Quyết Th được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba; thuộc các trường hợp được quy định tại các Điểm b và s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo không cung cấp tình tiết mới.

3.3. Về hình phạt:

Bản án hình sự sơ thẩm đã xem xét và đánh giá toàn bộ vụ án, quyết định về hình phạt của cấp sơ thẩm đối với bị cáo là phù hợp; do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí:

Căn cứ Khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Đối với phần trình bày của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a và Điểm b, Khoản 1, Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Hữu D;

Sửa một phần về lý lịch của bị cáo do chủ quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2018/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Nh.

1. Quyết định hình phạt:

Áp dụng Điểm a, Khoản 1, Điều 260; Điểm b và Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Hồ Hữu D 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời hạn tù được tính từ ngày người bị kết án vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí: Bị cáo Hồ Hữu D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về bồi thường dân sự, cấp dưỡng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo và đương sự (địa chỉ theo hồ sơ) (3);
- Tòa án nhân dân huyện Nh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Nh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Nh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nh;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành